

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THÁI THỤY  
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 74/2024/HS-ST

Ngày 11 - 6 - 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Vương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Minh Hoan và bà Vũ Thị Thúy.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Diệu Thúy – Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở UBND xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai, lưu động vụ án hình sự thụ lý số 67/2024/TLST- HS ngày 23 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2024/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

**Bùi Duy Đ**, sinh ngày 19/01/1999, tại huyện T, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: số nhà B, tổ dân phố số D, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp lao động tự do; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc Kinh; Giới tính Nam; Tôn giáo không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Bùi Duy D, sinh năm 1974 và bà Bùi Thị O, sinh năm 1980; đều trú tại tổ dân phố số D, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/3/2024 đến ngày 19/3/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T.

Được dẫn giải có mặt.

**\* Người chứng kiến:**

Anh Bùi Hữu Q, sinh năm 1988 và anh Trần Ngọc T, sinh năm 1976; cùng nơi cư trú: Tổ dân phố số D, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình. (đều vắng mặt) .

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/03/2024, Bùi Duy Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B6 - 355.77 đi từ nhà đến khu vực Lãng N thuộc địa phận tổ dân phố số C, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Đ gặp và mua được 01 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng của một nam thanh niên

khoảng 20 tuổi, Đ không biết tên tuổi, địa chỉ của người này. Mua xong, Đ cất giấu túi ma túy vào trong túi áo khoác bên trái Đ đang mặc rồi điều khiển xe đi về nhà. Khi Đ về đến đường thuộc tổ dân phố số D, thị trấn D, huyện T thì lực lượng công an huyện T phối hợp với Công an xã T, huyện T làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện nghi vấn, yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của anh Trần Ngọc T, và anh Bùi Hữu Q, tổ công tác tiến hành kiểm tra người Đức phát hiện trong túi áo khoác bên trái Đ đang mặc có 01 túi nilong trong suốt, mép túi có gờ cài viền xanh, bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt. Đ khai nhận là ma túy đá của Đ mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải phía trước Đ đang mặc có 01 Căn cước công dân mang tên Bùi Duy Đ, kiểm tra chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH Mode, biển kiểm soát 17B6 – 355.77 không phát hiện, thu giữ gì. Tổ công tác tiến hành niêm phong túi ma túy, sau đó đưa Đ cùng vật chứng và mời người chứng kiến đến Công an thị trấn D để làm các thủ tục theo quy định của pháp luật. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Duy Đ nhưng không thu giữ gì.

Bản Kết luận giám định số 371/KL-KTHS ngày 18/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Vật chứng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4003 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định trên.

Bản cáo trạng số 71/CT-VKSTT ngày 22/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Bùi Duy Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này Đ khai mua ma túy của một người nam giới khoảng 20 tuổi, không biết tên, địa chỉ ở khu vực khu vực Lãng N thuộc tổ dân phố số C, huyện T, tỉnh Thái Bình nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không có căn cứ để xác minh xử lý.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH Mode, biển kiểm soát 17B6 – 355.77 quản lý của Bùi Duy Đ, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu xe mô tô là bà Bùi Thị O, là mẹ đẻ bị cáo Bùi Duy Đ; khi Đ điều khiển xe mô tô trên đi mua ma túy, bà O không biết, vì vậy Cơ quan điều tra đã trả xe mô tô trên cho bà O. 01 Căn cước công dân mang tên Bùi Duy Đ, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát huyện T giữ nguyên quyết định truy tố đối với Bùi Duy Đ và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Duy Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Duy Đ mức án từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng bị cáo đã ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tố tụng, của người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến đề nghị, khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi tàng trữ 0,4003 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân và bị bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập tại Công an thị trấn D hồi 13 giờ 10 phút ngày 13/3/2024; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu lập ngày 13/3/2024; Bản Kết luận giám định số 371/KL-KTHS ngày 18/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh T; Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến: anh Bùi Hữu Q và anh Trần Ngọc T cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm hại quyền quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện. Bị cáo đã trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Bùi Duy Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

#### **Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c) *Heroin, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam;*

...

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”*

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có ông ngoại Bùi Hữu T1 là người có công với cách mạng nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Ma túy là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến đại dịch HIV/AIDS đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, bị cáo phải chịu mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của mình và cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo lần đầu phạm tội, không có công việc ổn định và không có tài sản có giá trị lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; các Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Duy Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Duy Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,3750 gam Methamphetamine trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 371/KL-KTHS của Phòng K - Công an tỉnh T (*Có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tại Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy*).

4. Về án phí: Bị cáo Bùi Duy Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Duy Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 11/6/2024.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND Thái Thụy;
- Nhà tạm giữ Công an

huyện Thái Bình;

- Công an Thái Thụy;
- Chi cục THADS Thái

Thụy;

- Cơ quan THAHS huyện

Thái Thụy;

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu HCTP;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Vương**